

## HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

### **BLOOD GAS CONTROL LEVEL 3**

(Tên trên vỏ hộp: **BG CONTROL 3**)

**Mã code sản phẩm:** BG5003

**Đóng gói:** 30 x 1.8 ml

### **MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG**

Hóa chất nội kiểm tra chất lượng các xét nghiệm khí máu dùng cho máy xét nghiệm khí máu

### **MÔ TẢ SẢN PHẨM**

Các hóa chất nội kiểm khí máu có 3 mức, mức 1, mức 2 và mức 3. Kiểm tra được 10 thông số xét nghiệm: pCO<sub>2</sub>, pH, pO<sub>2</sub>, Total CO<sub>2</sub>, Calcium, Chloride, Glucose, Lactate, Potassium, Sodium.

### **CÁC CẢNH BÁO AN TOÀN**

Các hoá chất nội kiểm chỉ dùng cho mục đích *in vitro*. Không pipet bằng mồm. Sử dụng và xử lý cẩn thận như với các hóa chất xét nghiệm thông thường khác.

Hãy yêu cầu nếu bạn cần các tờ công bố về Dữ liệu An toàn và Sức khỏe (MSDS).

### **BẢO QUẢN VÀ ĐỘ ỔN ĐỊNH**

**CHƯA MỞ NẮP:** Bảo quản ở nhiệt độ +2°C đến +8°C.

**SAU KHI MỞ NẮP:** phân tích hóa chất trong vòng 1 phút cho thông số pH và các thông số khí máu. Phân tích các thông số điện giải trong vòng 1 giờ.

### **CHUẨN BỊ HÓA CHẤT**

Hoàn nguyên mẫu ở nhiệt độ + 20°C đến + 23°C trong ít nhất 4 giờ để cân bằng trước khi sử dụng. Trước khi sử dụng, giữ ở trên cùng và dưới cùng ampoule (với ngón tay cái và ngón trỏ), lắc 15-20 lần để trộn dung dịch. Nhấn vào ống để khôi phục chất lỏng xuống đáy ống. Mở ampoule bằng cách bẻ đầu. Sử dụng gạc, vải, găng tay hoặc dụng cụ mở ống thuốc thích hợp để bảo vệ ngón tay khỏi vết cắt. Ngay lập tức đưa chất lỏng vào máy phân tích.

### **VẬT LIỆU SẴN CÓ**

Blood Gas Control - Level 3 30 x 1.8 ml

### **CÁC GIÁ TRỊ NỘI KIỂM**

Mỗi lô hóa chất nội kiểm đông máu được phân phối đến 1 số phòng xét nghiệm không thuộc nhà sản xuất và các giá trị kiểm soát sẽ được tính từ thống kê của các phòng xét nghiệm đó.

*Để biết thông tin chi tiết về sản phẩm và được trợ giúp, xin liên hệ với nhà phân phối của hãng tại Việt Nam:*

**Công ty Cổ phần Giải pháp Y tế GS**

Điện thoại: 024.35772266

Email: [gsmmed.trang@gmail.com](mailto:gsmmed.trang@gmail.com)